

Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Xuân M- Sinh năm: 19xx và chị Đặng Thị N - Sinh năm: 19xx; Cùng đăng ký HKTT tại: Tổ x, khu x, phường T1, thành phố P, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa anh Phạm Xuân M và chị Đặng Thị N thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do anh Phạm Xuân M và chị Đặng Thị N xác định không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đề cập.

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh Xuân Mạnh và chị Đặng Thị N thỏa thuận, chị Đặng Thị N là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Xuân M và chị Đặng Thị N cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Xuân M có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Anh T2, sinh ngày xx/x/20xx cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Đặng Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/1 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2020 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh M và chị N không có tài sản chung; Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đặng Thị N tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự chị N đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000xxxx ngày 07/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị Đặng Thị N đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSVDS.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh

